

Số: 56/2022/QĐST-DS

Chư Prông, ngày 16 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 159/2021/TLST-DS ngày 19 tháng 7 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần N;

*Địa chỉ:* Số 198 Trần Quang K, Quận H, thành phố Hà Nội.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Phạm Quang D; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Bà Đỗ Thị Việt H; Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP N – Chi nhánh Gia Lai;

*Người đại diện theo ủy quyền lại:* Ông Hồ Hữu P; Chức vụ: Tổ phó tổ xử lý nợ phòng KHL – Chi nhánh Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Gia Lai.

*Địa chỉ:* Số 33 Q, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

*Bị đơn:* Ông Huỳnh Văn K, sinh năm: 1970 và bà Võ Thị M, sinh năm: 1974;

*Địa chỉ:* Thôn 4, xã I, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về số tiền nợ và trách nhiệm trả nợ:**

Ông Huỳnh Văn K và bà Võ Thị M công nhận có nợ và có nghĩa vụ chung trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần N chi nhánh Gia Lai Phòng giao dịch T tổng số tiền là 433.163.259 đồng (*Bốn trăm ba mươi ba triệu một trăm sáu mươi ba nghìn hai trăm năm mươi chín đồng*) trong đó nợ gốc là 300.000.000 đồng (*Ba trăm triệu đồng*), nợ lãi tính đến ngày 08/9/2022 là

133.163.259 đồng (*Một trăm ba mươi ba triệu một trăm sáu mươi ba nghìn hai trăm năm mươi chín đồng*).

#### 2.2. Về thời hạn, phương thức trả nợ:

Ông Huỳnh Văn K và bà Võ Thị M có nghĩa vụ chung thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần N chi nhánh Gia Lai Phòng giao dịch T tổng số tiền là 433.163.259 đồng (*Bốn trăm ba mươi ba triệu một trăm sáu mươi ba nghìn hai trăm năm mươi chín đồng*) trong đó nợ gốc là 300.000.000 đồng (*Ba trăm triệu đồng*), nợ lãi tính đến ngày 08/9/2022 là 133.163.259 đồng (*Một trăm ba mươi ba triệu một trăm sáu mươi ba nghìn hai trăm năm mươi chín đồng*) trong thời hạn kể từ ngày 08/9/2022 đến hết ngày 31/12/2022.

*Việc tính lãi và cả lãi suất nợ quá hạn đối với các khoản vay của tổ chức tín dụng phải theo đúng hợp đồng đã ký kết kể từ khi giao dịch cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ gốc và lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng. Khi tính lãi chỉ tính lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án mà không tính lãi của số tiền lãi chưa trả trong quá trình thi hành án.*

#### 2.3. Về xử lý tài sản thế chấp:

Trong trường hợp ông Huỳnh Văn K và bà Võ Thị M vi phạm cam kết thời hạn trả nợ gốc và nợ lãi nêu trên cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N thì Ngân hàng Thương mại cổ phần N có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án xử lý tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 04/04A/NHNT ngày 04/4/2017. Tài sản thế chấp gồm quyền sử dụng đất và tài sản trên đất thửa đất như sau:

- Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại xã Ia Pia, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Thửa đất số 166 +10; tờ bản đồ số 16 +27 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S 578627 do Ủy ban nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai cấp ngày 10/01/2001.

Ngân hàng Thương mại cổ phần N có nghĩa vụ trả cho ông Huỳnh Văn K và bà Võ Thị M Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S 578627 do Ủy ban nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai cấp ngày 10/01/2001 ngay sau khi ông Huỳnh Văn K và bà Võ Thị M trả đầy đủ số tiền nợ gốc và lãi theo hợp đồng.

#### 2.4. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm trường hợp hoà giải thành trước khi mở phiên tòa là  $[20.000.000 \text{ đồng} + (33.163.259 \text{ đồng} \times 4\%)] : 2 = 10.663.265 \text{ đồng}$  (*Mười triệu sáu trăm sáu mươi ba nghìn hai trăm sáu mươi lăm đồng*). Ông Huỳnh Văn K và bà Võ Thị M tự nguyện chịu nghĩa vụ chung toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm số tiền 10.663.265 đồng (*Mười triệu sáu trăm sáu mươi ba nghìn hai trăm sáu mươi lăm đồng*) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần N chi nhánh Gia Lai số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 9.744.421 đồng (*Chín triệu bảy trăm bốn mươi bốn nghìn bốn trăm hai mươi mốt đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006122 ngày 07 tháng 7 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

#### 2.5. Về chi phí tố tụng:

Ông Huỳnh Văn K và bà Võ Thị M phải chịu nghĩa vụ chung chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*). Ngân hàng Thương mại cổ

phần N đã nộp tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*). Ông Huỳnh Văn K và bà Võ Thị M phải hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần N chi nhánh Gia Lai số tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Prông;
- Chi cục THADS huyện Chư Prông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Ngô Trung Thực**